

Cần Thơ, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành: KỸ THUẬT CƠ KHÍ

Mã ngành: 8520103

Trình độ: *Thạc sĩ*

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
A	<b>ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ</b>		
1	<b>Về ngành đào tạo</b>		
1.1	Ngành đề nghị cho phép đào tạo phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực (trên cơ sở kết quả khảo sát) <sup>1</sup> ;	<p>- Ngành Kỹ thuật cơ khí là ngành truyền thống, đã được đào tạo ở nhiều trường trong cả nước ở trình độ thạc sĩ; ở vùng ĐBSCL, chỉ có 01 trường có ngành thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí, thuộc hệ thống các trường Sư phạm kỹ thuật (Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long).</p> <p>- Nhu cầu mở ngành trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí đã được khảo sát với kết quả ủng hộ của 85,1% nhà tuyển dụng; cơ hội thực tập thực tế cho học viên ngành này tại các doanh nghiệp là 89,36%; ngoài ra nhu cầu tuyển dụng đối với CTĐT dự kiến này trong tương lai là không giảm (0%) và tăng cao với tỷ lệ tăng đạt 85,11%. Các yêu cầu thực tế của nhà tuyển dụng về nhu cầu năng lực người học được thể hiện trong báo cáo khảo sát. Báo cáo cũng nêu rõ nhu cầu theo học CTĐT dự kiến của người học là rất cao, với 78,57% là sẵn sàng đăng ký học và 11,9% phân vân.</p> <p>- Phạm vi thị trường nhân lực theo ngành đào tạo: (i) Nghiên cứu và giảng dạy về các ngành Cơ khí tại các viện, trường, trung tâm nghiên cứu; (ii) Quản lý và vận hành các hoạt động trong lĩnh vực Cơ khí phục vụ cho sản xuất, thiết kế chế tạo và lắp ráp máy móc thiết bị, thiết kế và lập kế hoạch bảo trì bảo dưỡng hệ thống sản xuất; (iii)</p>	Đáp ứng

<sup>1</sup> Dựa trên kết quả khảo sát do Trung tâm Quản lý chất lượng phối hợp với đơn vị đào tạo thực hiện ngay thời điểm triển khai đề án.

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
		Sản xuất và kinh doanh các thiết bị máy móc để ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất lương thực thực phẩm, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xử lý môi trường.	
1.2	Ngành có trong Danh mục thống kê ngành đào tạo theo quy định.	- Mã ngành trong danh mục mã ngành đào tạo quy định tại Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 07/6/2022: <b>8520103</b> , thuộc nhóm ngành Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật, lĩnh vực Kỹ thuật.	Đáp ứng
2	<b>Đội ngũ giảng viên:</b>		
2.1.	<p>Giảng viên cơ hữu đứng tên ngành đào tạo</p> <p>+ Trình độ đại học: Theo khoản 1, 2 điều 5 Quyết định mở ngành của Trường Đại học Cần Thơ (khoản 1,2 Điều 4 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT)</p> <p>+ Trình độ thạc sĩ: Theo khoản 1 điều 6 (khoản 1 Điều 5 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT)</p> <p>+ Trình độ tiến sĩ: Theo khoản 1 điều 7 (khoản 1 Điều 6 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT)</p>	<p>Có năm (05) giảng viên cơ hữu trong đó có 01 PGS và 04 TS có bằng tiến sĩ ngành phù hợp chịu trách nhiệm, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo. Cụ thể:</p> <p>1. PGS. TS. Ngô Quang Hiếu, năm sinh: 1980; TS ngành Kỹ thuật cơ khí (Hàn Quốc, 2012); PGS (2018); giảng viên cơ hữu của Trường từ 2002. Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy trình độ thạc sĩ 10 năm. Trong 5 năm (từ 2018 – nay), đã công bố 7 BBKH với vai trò là tác giả chính thuộc WoS/Scopus và có điểm công trình từ 0,75 điểm; đã nghiệm thu 2 đề tài NCKH cấp nhà nước (Nafosted) trong lĩnh vực Kỹ thuật cơ khí.</p> <p><b><i>Không trùng với giảng viên chủ trì ngành đào tạo khác ở trình độ thạc sĩ</i></b></p> <p>2. TS. Nguyễn Hữu Cường, sinh năm 1980; Tiến sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí và ô tô (Hàn Quốc, 2016). Giảng viên cơ hữu của Trường ĐHCT từ năm 2003; Kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy trình độ thạc sĩ 6 năm. Trong 5 năm (từ 2018 – nay), đã công bố 5 BBKH là tác giả chính thuộc WoS/Scopus; đã nghiệm thu 1 đề tài NCKH cấp thành phố (Cần Thơ) và 02 đề tài cấp cơ sở.</p> <p>3. TS. Nguyễn Văn Tài, sinh năm 1987. Tiến sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí (2016). Giảng viên cơ hữu của Trường ĐHCT từ năm 2010. Trong 5 năm (từ 2018 – nay), đã công bố 3 BBKH với vai trò là tác giả chính thuộc WoS/Scopus và có điểm công trình từ 0,75 điểm; đã nghiệm thu 1 đề tài NCKH cấp cơ sở.</p>	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
		<p>4. TS. Nguyễn Hoài Tân, sinh năm 1988. Tiến sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí (Đài Loan, 2021). Giảng viên cơ hữu của Trường ĐHCT từ năm 2015. Trong 5 năm (từ 2018 – nay), đã công bố 2 BBKH với vai trò là tác giả chính thuộc WoS/Scopus.</p> <p>5. TS. Nguyễn Minh Nhựt, sinh năm 1985. Tiến sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí (Đức, 2021). Giảng viên cơ hữu của Trường ĐHCT từ năm 2008. Trong 5 năm (từ 2018 – nay), đã công bố 4 BBKH với vai trò là tác giả chính thuộc WoS/Scopus.</p> <p><i>(Đính kèm Danh sách giảng viên; danh sách đề tài NCKH, công bố khoa học; bảng tổng hợp trích ngành thông tin 5 giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành)</i></p>	
2.2.	Đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo:		Đáp ứng
	a) Đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo <i>(bao gồm giảng viên toàn thời gian và giảng viên thỉnh giảng)</i> , đáp ứng yêu cầu đội ngũ giảng viên theo quy định về chuẩn chương trình đào tạo của trình độ đào tạo, lĩnh vực, nhóm ngành và ngành đào tạo, trong đó giảng viên thỉnh giảng <i>(tính theo từng năm học)</i> chỉ đảm nhận tối đa 30% khối lượng giảng dạy ở mỗi thành phần trong chương trình đào tạo	<p>Đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo: 17 giảng viên cơ hữu, với 04 PGS, 13 tiến sĩ.</p> <p>Giảng viên cơ hữu của Trường bảo đảm phụ trách 100% học phần chương trình đào tạo định hướng ứng dụng (28/28 học phần) và định hướng nghiên cứu (33/33 học phần)</p>	Đáp ứng
	b) Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện chương	Trường đã phân công giảng viên phụ trách đủ 100% các học phần của 2 chương trình đào tạo ngành theo định hướng ứng dụng và định hướng nghiên cứu; bảo đảm mỗi	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	trình đào tạo, trong đó có giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy đối với từng môn học, học phần trong chương trình đào tạo.	học phần đầu có giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy (đính kèm bảng Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí)	
	c) Đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo)	Không thuộc nhóm ngành sức khỏe.	Đáp ứng
2.3.	Đối với đào tạo thạc sĩ Bảo đảm về số lượng và tiêu chuẩn của người hướng dẫn luận văn theo quy định tại quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Có trình độ tiến sĩ chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo và đề tài luận văn của học viên; Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế; Có kết quả nghiên cứu khoa học liên quan đến đề tài luận văn trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm được giao hướng dẫn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng quy định.</li> <li>- 5/5 giảng viên đứng tên mở ngành đủ tiêu chuẩn là người hướng dẫn luận văn theo quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ quy định tại Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.</li> <li>- Có 04 giảng viên cơ hữu có tham gia giảng dạy có trình độ chuyên môn phù hợp, năng lực ngoại ngữ, có kinh nghiệm thực hiện nghiên cứu, công bố khoa học, đủ điều kiện hướng dẫn luận văn thạc sĩ.</li> <li>- Số lượng học viên dự kiến tuyển sinh trong 2 khóa đầu từ 15-20 học viên (Đính kèm bảng liệt kê các công trình nghiên cứu của giảng viên)</li> </ul>	Đáp ứng
2.4	Đã đào tạo và cấp bằng trình độ đại học ngành tương ứng, hoặc ngành phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phù hợp</li> <li>- Ngành đào tạo trình độ Đại học là ngành ngành phù hợp: Kỹ thuật cơ khí, mã ngành 7520103; đã có quyết định mở ngành theo</li> </ul>	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	trong trường hợp ngành đào tạo ở trình độ đại học chưa có trong Danh mục thống kê ngành đào tạo..	văn bản số 657/QĐ-BGD&ĐT/ĐH, ngày 06/02/1999 (tên gọi: Cơ khí); quyết định đổi tên thành Kỹ thuật Cơ khí, mã ngành 52520103 theo Quyết định số 511/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2011; đổi thành mã ngành cấp IV: 7520103 theo Quyết định số 1092/QĐ-BGDĐT ngày 23/3/2018. CTĐT đã tuyển sinh và đào tạo 47 khóa, chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm từ 150-200; thông tin tốt nghiệp của sinh viên đại học đều được đăng tải công khai trên <a href="https://daa.ctu.edu.vn/dao-tao/thong-tin-tot-nghiep/">https://daa.ctu.edu.vn/dao-tao/thong-tin-tot-nghiep/</a> CTĐT trình độ Đại học đã nhận được chứng nhận kiểm định chất lượng do Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội CTĐHCĐ Việt Nam (CEA-AVU&C) cấp, quyết định số 197/QĐ-KĐCLGD, ngày 26/05/2022.	
3	<b>Cơ sở vật chất:</b>		Đáp ứng
	a) Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu theo yêu cầu của chương trình đào tạo, đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất theo quy định của chuẩn chương trình đào tạo của lĩnh vực, nhóm ngành, ngành đào tạo và các quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT	- Có đủ phòng học, phòng chuyên đề với trang thiết bị cần thiết bảo đảm điều kiện học tập và giúp người học có thể triển khai thực hiện đề tài luận văn, đề án; - Trung tâm học liệu Trường Đại học Cần Thơ có đủ nguồn thông tin tư liệu và phương tiện để người học tìm hiểu, tra cứu khi thực hiện đề tài như sách, giáo trình, tạp chí khoa học trong và ngoài nước, thư viện điện tử có thể liên kết với các cơ sở đào tạo cùng lĩnh vực, cùng chuyên ngành đào tạo trong và ngoài nước.	Đáp ứng
	b) Có đủ phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo cùng các thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy,	Các cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, NCKH: + Giảng đường, hội trường, phòng học: Số lượng 444, diện tích 62.315.30 m <sup>2</sup> . + Số phòng học đa phương tiện: 15 (diện tích 830,94 m <sup>2</sup> ) + Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian: 10.945 m <sup>2</sup> + Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập,	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	<p>học tập, nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của chương trình đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo ở từng trình độ đào tạo và phải có kế hoạch sử dụng phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành với diện tích và các thiết bị cụ thể của từng phòng thí nghiệm, thực hành phù hợp với số lượng sinh viên thực hành, thí nghiệm tại mỗi bàn và mỗi thiết bị trong mỗi phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phù hợp với quy mô đào tạo theo yêu cầu của chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học;</p>	<p>luyện tập: 141 (diện tích: 54.640 m<sup>2</sup>), chưa kể hệ thống phòng thí nghiệm và các thiết bị của Tòa nhà công nghệ cao và Tòa nhà phức hợp Phòng thí nghiệm thuộc Dự án Nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ (VN14-P6).</p> <p>Ngành Kỹ thuật cơ khí có 30 thiết bị chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu thực tập thực tế của học viên; ngoài ra, còn có kế hoạch mua sắm 22 thiết bị mới, dự kiến đưa vào sử dụng năm 2024.</p> <p>Cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đủ và phù hợp cho giảng dạy trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.</p> <p>Trường có hệ thống và ứng dụng quản lý và hỗ trợ học tập và đào tạo. Link hệ thống quản lý: <a href="https://htql.ctu.edu.vn/">https://htql.ctu.edu.vn/</a></p>	
	<p>c) Có hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành, thực tập với các cơ sở thực hành, thực tập bên ngoài nhà trường phù hợp với kế hoạch giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học cho toàn khóa học; các cơ sở thực hành đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe phải có hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành bảo đảm tuân thủ theo quy định của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong</p>	<p>- Trường Đại học Cần Thơ trang bị đầy đủ phòng thí nghiệm, thực tập, thực hành thí nghiệm cho người học.</p> <p>- Đối với các học phần thực tập ngoài trường, thực tập rèn nghề, Trường cũng đã có các ký kết, thỏa thuận hợp tác với các doanh nghiệp ngoài trường, điển hình là Công ty Cổ phần Mỹ Lan, Công ty Thép Tây Đô.</p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	<p>đào tạo khối ngành sức khỏe;</p> <p>d) Có thư viện truyền thống và thư viện điện tử bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu của giảng viên và người học; có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu trong nước về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo; từ năm học 2023 - 2024 trở đi, yêu cầu bắt buộc cơ sở đào tạo phải có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu quốc tế về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo;</p>	<p>Hệ thống thư viện đảm bảo đủ giáo trình, tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu của giảng viên và người học.</p> <p>Hệ thống thư viện bao gồm Trung tâm Học liệu (TTHL) và 13 thư viện nhánh, với tổng diện tích 11.795 m<sup>2</sup>, 23 phòng đọc, trên 1800 chỗ ngồi. Trong đó, TTHL là đầu mối phát triển nguồn tài nguyên thông tin và thực hiện công tác chuyên môn trong toàn hệ thống thư viện có tổng diện tích là 7.560 m<sup>2</sup> và diện tích sử dụng là 7.200 m<sup>2</sup> với hơn 1000 chỗ ngồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số đầu sách tham khảo trong hệ thống thư viện: 149.454 nhãn với 321.145 quyền (gồm sách in, giáo trình, báo – tạp chí khoa học, luận văn, tài liệu tham khảo)</li> <li>- Quyền truy cập 8 CSDL điện tử: ProQuest Central, Springer Link, Science Direct, SAGE, Emerald, IG Publishing, Thư viện pháp luật, Mạng KH&amp;CN Việt Nam.</li> <li>- Đăng ký quyền sử dụng 42 CSDL miễn phí từ các tổ chức trong và ngoài nước điển hình như Tạp chí Khoa học Việt Nam Trực tuyến – VJOL, AGORA, HINARI, OARE, ARDI, Knowledgecenter, Kho dữ liệu mở của Ngân hàng Thế giới, IMF (Quỹ Tiền Tệ Quốc tế),...</li> <li>- Tạp chí khoa học chuyên ngành, ấn phẩm định kỳ: 5.487 cuốn, về ngôn ngữ tài liệu tiếng Việt chiếm 72%, tiếng Anh chiếm 26% và 2% là các ngôn ngữ khác.</li> <li>- Liên kết chia sẻ nguồn tài liệu với các liên hiệp thư viện, các thư viện trong nước và các dự án, điển hình là: thư viện điện tử dùng chung cho các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam của Ngân hàng Thế giới, nguồn tài liệu tặng từ Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ, Quỹ Châu Á... .</li> <li>- Liên kết với thư viện điện tử ở nước ngoài như thư viện trường Đại học Alberta, Canada, thư viện trường Đại học Nagasaki.</li> </ul> <p>TTHL gia nhập mạng lưới thư viện các trường đại học Đông Nam Á.</p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
		<p>Sử dụng phần mềm ILIB thực hiện công tác chuyên môn, theo dõi và đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn học liệu cũng như cơ sở vật chất.</p> <p>- Tổng số sách tham khảo phục vụ ngành đào tạo Kỹ thuật cơ khí trình độ thạc sĩ là: 3403 quyển, 1556 đầu sách; trong đó số sách tham khảo được mua mới từ 2010 đến nay là 168 đầu sách với 842 quyển.</p> <p>Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ. Năm bắt đầu: 1995 (<i>theo Giấy phép hoạt động báo chí do Bộ Văn hóa Thông tin cấp, số 3426/GPXB ngày 20/11/1995</i>); hình thức: 6 kỳ/năm, khô: 19x27cm, 50 trang, 400 bản/kỳ.</p>	
	<p>d) Có trang thông tin điện tử đăng tải đầy đủ thông tin yêu cầu phải công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác có liên quan của pháp luật.</p>	<p>Website của Trường Đại học Cần Thơ (<a href="http://www.ctu.edu.vn">www.ctu.edu.vn</a>) được cập nhật thường xuyên và đăng tải công khai theo quy định (<i>Công khai theo thông tư 36, Tuyển dụng, tra cứu văn bằng, Quy trình công tác, báo cáo thường niên; Đề án mở ngành</i>)</p>	
4	<p><b>Chương trình đào tạo và một số điều kiện khác để thực hiện chương trình đào tạo</b></p>		Đáp ứng
	<p>a) Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng hoặc cả hai</p>	<p>CTĐT được xây dựng với 2 định hướng</p> <p>- <i>Nghiên cứu</i>: 60 TC (bắt buộc: 41 TC, tự chọn: 19 TC), cụ thể:</p> <p>+ Kiến thức chung: 3 TC (Triết học)</p> <p>+ Kiến thức khối ngành: 11 tín chỉ (5 bắt buộc, 6 tự chọn)</p> <p>+ Kiến thức chuyên ngành: 19 tín chỉ (12 bắt buộc, 7 tự chọn)</p> <p>+ Nghiên cứu khoa học: 27 tín chỉ (21 bắt buộc, 6 tự chọn)</p> <p>- <i>Ứng dụng</i>: 60 TC (bắt buộc: 41 TC, tự chọn: 19 TC), cụ thể:</p> <p>+ Kiến thức chung: 3 TC (3 bắt buộc)</p> <p>- Kiến thức khối ngành: 14 tín chỉ (8 bắt buộc, 6 tự chọn)</p> <p>- Kiến thức chuyên ngành: 28 tín chỉ (15 bắt buộc, 13 tự chọn)</p>	Đáp ứng



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	<p>b) Có chương trình đào tạo của ngành đề nghị cho phép đào tạo được xây dựng theo quy định; phù hợp với Khung trình độ quốc gia hiện hành; được thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học ban hành theo quy định;</p>	<p>- Học phần thực tập và tốt nghiệp: 15 tín chỉ (15 bắt buộc)</p> <p>- Có chương trình đào tạo phù hợp với chuẩn CTĐT quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT.</p> <p>- CTĐT của Trường đã tham khảo, đối sánh với CTĐT của 2 ĐH nước ngoài, 03 CTĐT trong nước:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. CTĐT thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí của trường Đại học Quốc gia Pusan (Hàn Quốc): <a href="https://me.pusan.ac.kr/new/eng/sub03/sub03.asp?v=2">https://me.pusan.ac.kr/new/eng/sub03/sub03.asp?v=2</a></li> <li>2. CTĐT thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí và ô tô của trường Đại học Ulsan (Hàn Quốc): <a href="https://global.ulsan.ac.kr/en/CMS/DeptIntro/view.do?mCode=MN034&amp;code=DE0198">https://global.ulsan.ac.kr/en/CMS/DeptIntro/view.do?mCode=MN034&amp;code=DE0198</a></li> <li>3. CTĐT thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí của trường Đại học Bách khoa TP.HCM: <a href="http://grad.hcmut.edu.vn/gv/front.php/taoctdt/public/printkhungctdt?nganh=8520103&amp;khoa=2022&amp;clc=0">http://grad.hcmut.edu.vn/gv/front.php/taoctdt/public/printkhungctdt?nganh=8520103&amp;khoa=2022&amp;clc=0</a></li> <li>4. CTĐT thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí của trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TPHCM: <a href="https://fme.hcmute.edu.vn/academic-program/chuong-trinh-cao-hoc-nganh-ky-thuat-co-khi/">https://fme.hcmute.edu.vn/academic-program/chuong-trinh-cao-hoc-nganh-ky-thuat-co-khi/</a></li> <li>5. CTĐT thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí của trường Đại học Bách Khoa, Đại học Đà Nẵng: <a href="http://cokhi.dut.udn.vn/thac-sy-nganh-ky-thuat-co-khi/">http://cokhi.dut.udn.vn/thac-sy-nganh-ky-thuat-co-khi/</a></li> </ol> <p>[có bảng đối sánh]</p>	
	<p>c) Đã công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo ứng với các trình độ khác nhau theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam;</p>	<p>- Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí trình độ thạc sĩ của Trường bảo đảm yêu cầu tại Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo.</p> <p>- Trong CTĐT đã công bố chuẩn đầu ra đạt bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam và năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p>	
	<p>d) Có kết quả hợp tác với các trường đại học trên thế giới</p>	<p>Trường Đại học Cần Thơ có mối quan hệ hợp tác với một số tổ chức trong nước và</p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	trong hoạt động đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ ( <i>trừ các ngành phải bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật</i> );	quốc tế (Đức, Đan Mạch, Anh, Mỹ, Nhật bản, Thái Lan và Đài Loan...) - Trường Bách Khoa có thỏa thuận hợp tác trong đào tạo với các trường như National Central University (Đài Loan), Kasersat University (Thái Lan).	
	e) Thông tin về việc đánh giá, tổ chức thẩm định CTĐT;	- CTĐT ngành Kỹ thuật cơ khí trình độ thạc sĩ được xây dựng theo cả hai định hướng nghiên cứu và ứng dụng. - Được tổ chức thẩm định theo Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ ( <i>mã ngành 8520103</i> ) thành lập theo Quyết định số 409/QĐ-ĐHCT ngày 09/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ. - Biên bản thẩm định ngày 17/02/2023. - Kết luận của Hội đồng thẩm định CTĐT: thống nhất thông qua CTĐT với các điều chỉnh theo yêu cầu, có tờ trình điều chỉnh theo góp ý (ngày 23/02/2023).	
	f) Đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành và theo kế hoạch kiểm định của BGDĐT;	- Trường đã được đánh giá ngoài theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt chuẩn năm 2018. Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 15/5/2018; vào sổ đăng ký số 2018.04/CEAHCM/ĐH. - CTĐT bậc Đại học đã nhận được chứng nhận kiểm định chất lượng ( <i>Quyết định số 197/QĐ-KĐCLGD ngày 26 tháng 5 năm 2022 có hiệu lực đến ngày 26 tháng 5 năm 2027</i> )	
	g) Có đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ; đã ban hành quy định đào tạo trình độ tương ứng của cơ sở đào tạo;	- Đơn vị quản lý chuyên trách quản lý đào tạo trình độ sau đại học là Khoa Sau Đại học (được thành lập theo quyết định số 1753/QĐ-ĐHCT, ngày 01 tháng 8 năm 2011) với chức năng giúp Hiệu trưởng tổ chức, quản lý và phát triển công tác sau đại học của Trường. - Trường Đại học Cần Thơ đã ban hành quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, đang hiện hành, Quyết định số 990/QĐ-ĐHCT ngày 06 tháng 4 năm 2022; đường link dẫn đến quy định tuyển sinh và đào tạo của Trường:	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	<p>h) Không vi phạm các quy định hiện hành về điều kiện mở ngành đào tạo, tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo ở các ngành đang đào tạo và các quy định liên quan đến giáo dục đại học trong thời hạn 3 năm, tính đến ngày đề nghị mở ngành.</p>	<p><a href="#">QD990_QDtuyensinhvadaotaoThS.pdf</a> (ctu.edu.vn)</p> <p>Ghi rõ “Không vi phạm”</p>	
	<p>* Thẩm định chương trình đào tạo và điều kiện bảo đảm chất lượng thực tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định ghi rõ ngành đào tạo, trình độ, chức danh, đơn vị công tác của thành viên.</li> <li>- Biên bản hội đồng thẩm định và kết luận.</li> <li>- Giải trình của cơ sở đào tạo theo góp ý của hội đồng thẩm định (nếu có).</li> </ul> <p>* Trường hợp sử dụng chương trình đào tạo của trường khác/nước ngoài nêu rõ của nước nào, đã được kiểm định chất lượng chưa? bản quyền sử dụng.</p> <p>* Biên bản của hội đồng khoa học đào tạo trường thông qua đề án.</p>	<p>Quyết định số 409/QĐ-ĐHCT ngày 09/02/2023 thành lập hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.</p> <p>Biên bản họp HĐ thẩm định ngày 17/02/2023, (có kèm nhận xét và biên bản kiểm phiếu).</p> <p>Tờ trình về việc điều chỉnh theo góp ý của HĐ thẩm định, ngày 22/02/2023 cho chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu và ngày 23/02/2023 cho chương trình đào tạo định hướng ứng dụng. Không thuộc trường hợp này.</p> <p>Hội đồng KHĐT Trường (dựa trên kết luận từ phiên họp kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng và hồ sơ mở ngành của Hội đồng thẩm định đề án mở ngành) ngày 20/3/2023 đã thực hiện thẩm định đề án mở</p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
		ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ, mã ngành 8520103, theo biên bản số 1003/BB-ĐHCT-HĐKHĐT, ngày 23/3/2023. Kết quả đồng ý thông qua đề án mở ngành được thể hiện tại biên bản số 1059/BB-HĐKHĐT, ngày 28/3/2023.	
5	<b>Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa</b>		Đáp ứng
	Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa hoặc tương đương để quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học và các nhiệm vụ quản lý khác đối với ngành đào tạo dự kiến mở.	Trường ĐHCT có Khoa Sau đại học thực hiện quản lý đào tạo chung và Trường thực hiện quản lý đào tạo chuyên môn ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ.  Trường ĐHCT có Quyết định số 60/QĐ-ĐHCT ngày 09/01/2023 thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT, và quyết định 61/QĐ-ĐHCT ngày 09/01/2023 đề án mở ngành và CTĐT ngành Kỹ thuật cơ khí trình độ thạc sĩ.	
6	<b>Cơ sở đào tạo sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.</b>		Đáp ứng
	Cơ sở đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện tối thiểu theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.	Trong giai đoạn dịch bệnh, Trường ĐHCT đã tổ chức đào tạo trực tuyến, đã xây dựng các bài giảng, học liệu dạy học trực tuyến cho sinh viên.  Trường ĐHCT đã ban hành quy định đào tạo trực tuyến theo quyết định số 25/QĐ-ĐHCT ngày 10/01/2022.	
7	<b>Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo</b>		Đáp ứng
	Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo. Trong	Hội đồng Trường được thành lập theo Quyết định số 3054/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2020;  Trường đã có Nghị quyết số 92/NQ-HĐT ngày 30/12/2023 về việc phê duyệt chủ	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	trường hợp cơ sở đào tạo chưa có hội đồng trường phải có văn bản phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo.	trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.	
<b>B</b>	<b>TRÌNH TỰ, THỦ TỤC MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO, ĐÌNH CHỈ NGÀNH ĐÀO TẠO</b>		Đáp ứng quy định
<b>I</b>	<b>Xây dựng, đề xuất và phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo</b>		Đáp ứng
1	Giám đốc, viện trưởng, hiệu trưởng cơ sở đào tạo (gọi chung là hiệu trưởng) chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường ĐHCT có kế hoạch mở ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ đến năm 2030 theo quyết định số 48/NQ-HĐT, ngày 14/01/2022.</li> <li>- Việc tổ chức xây dựng, đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo được giao cho đơn vị đào tạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và chuẩn bị các nội dung liên quan đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo trình cho Hiệu trưởng Trường ĐHCT xem xét trước khi Hiệu trưởng trình cho Hội đồng trường Trường ĐHCT phê, được quy định rõ ở Khoản 2, Điều 9 của quyết định số 4799/QĐ-ĐHCT ngày 21/10/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHCT, Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Trường Đại học Cần Thơ</li> </ul>	Đáp ứng
2	Nội dung đề xuất chủ trương về việc mở ngành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin ngành đăng ký đào tạo</li> <li>- Sự cần thiết đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo (gồm nhu cầu xã hội và nhu cầu nguồn nhân lực từ khảo sát các bên liên quan về CTĐT ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ).</li> <li>- Năng lực của cơ sở đào tạo</li> <li>- Mục tiêu chương trình đào tạo</li> </ul>	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp</li> <li>- Giải pháp và lộ trình thực hiện</li> <li>- Phương án phòng ngừa và xử lý rủi</li> <li>- Kết luận và đề nghị</li> </ul>	
3	<p>Hội đồng khoa học và đào tạo của cơ sở đào tạo tổ chức thẩm định và có kết luận về đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo đã được xây dựng bảo đảm đầy đủ nội dung và chất lượng theo quy định tại khoản 2 Điều này và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.</p>	<p>- Biên bản họp hội đồng Khoa học và đào tạo về việc thẩm định xuất chủ trương mở ngành (Biên bản số 3821/BB-ĐHCT-HĐKHĐT, ngày 06/12/2022), có kết luận đồng ý với đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.</p>	Đáp ứng
4	<p>Phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo</p>	<p>Nghị quyết số 92/NQ-HĐT ngày 30/12/2022 của Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí (đính kèm)</p>	
<b>II</b>	<b>Xây dựng đề án, chuẩn bị điều kiện mở ngành đào tạo</b>		
1	<p>Nghị quyết của hội đồng trường, hội đồng đại học phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo hoặc văn bản phê duyệt chủ trương mở ngành của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo chưa có hội đồng trường);</p>	<p>Nghị quyết số 92/NQ-HĐT ngày 30/12/2022 của Hội đồng trường phê duyệt các nội dung và kế hoạch hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ năm 2023; đối với điểm 2.1 (khoản 2, điều 1) có ghi rõ chủ trương mở mới trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí (mã ngành: 8520103) (đính kèm)</p>	
	<p>Biên bản thẩm định chủ trương mở ngành của hội đồng khoa học và đào tạo;</p>	<p>Biên bản họp hội đồng Khoa học và đào tạo Trường số 3821/BB-ĐHCT-HĐKHĐT ngày 06/12/2022 về việc thẩm định xuất chủ trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí ngày 06/12/2022 (đính kèm tờ trình số 425/TBK, ngày</p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
		30/11/2022 về việc đề xuất chủ trương mở ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ của Trường Bách Khoa, có xác nhận của các đơn vị chức năng)	
	Quyết định thành lập hội đồng xây dựng, hội đồng thẩm định; biên bản thẩm định chương trình đào tạo của hội đồng thẩm định; quyết định ban hành chương trình đào tạo;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 61/QĐ-ĐHCT ngày 09/01/2023 thành lập hội đồng xây dựng CTĐT ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ.</li> <li>- Quyết định số 409/QĐ-ĐHCT ngày 09/02/2023 thành lập hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.</li> <li>- Biên bản thẩm định chương trình đào tạo của hội đồng thẩm định CTĐT ngày 17/02/2023 (bao gồm cả 02 biên bản đối với CTĐT định hướng nghiên cứu và ứng dụng, kèm theo các phiếu nhận xét và đánh giá)</li> <li>- Quyết định số 807/QĐ-ĐHCT ngày 02/03/2023 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-ĐHCT ngày 16/03/2023 về việc ban hành bản mô tả chương trình đào tạo và chương trình dạy học trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí.</li> </ul>	
	Danh sách đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định	<p>Danh sách đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định (kèm theo): có 01 PGS và 04 TS đúng ngành, đứng tên chủ trì ngành đào tạo). Đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo: 16 giảng viên cơ hữu, với 03 PGS, 13 tiến sĩ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chủ trì ngành: <b>PGS. TS. Ngô Quang Hiếu</b></li> <li>- Tên các giảng viên cơ hữu chịu trách nhiệm mở ngành: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TS. Nguyễn Hữu Cường</li> <li>+ TS. Nguyễn Văn Tài</li> <li>+ TS. Nguyễn Hoài Tân</li> <li>+ TS. Nguyễn Minh Nhựt</li> </ul> </li> </ul> <p>(Có bảng thống kê danh sách giảng viên, đính kèm Hồ sơ giảng viên theo quy định).</p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo	Có Bảng thống kê về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo đã chuẩn bị theo quy định, gồm các thông tin theo các mẫu báo cáo ở phần Phụ lục	Đáp ứng
<b>III</b>	<b>Thẩm định đề án mở ngành đào tạo</b>		
	<p>Hội đồng khoa học và đào tạo tổ chức thẩm định đề án mở ngành đào tạo.</p> <p>Kết quả thẩm định đề án mở ngành đào tạo của hội đồng khoa học và đào tạo phải được thể hiện bằng biên bản thẩm định</p>	<p>Hội đồng thẩm định đề án mở ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ được thành lập theo quyết định số 1000/QĐ-ĐHCT, ngày 03/3/2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội đồng đã có Biên bản kiểm tra thực tế điều kiện bảo đảm chất lượng ngành đào tạo (ngày 20/3/2023), khẳng định ngành đào tạo Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ có điều kiện bảo đảm chất lượng ngành đáp ứng yêu cầu.</li> <li>- Hội đồng đã có Biên bản thẩm định đề án mở ngành đào tạo ngày 20/3/2023 với số phiếu đánh giá ở mức Đạt là 03/05 và Đạt nhưng cần chỉnh sửa là 02/05.</li> <li>- Hội đồng Khoa học đào tạo Trường đã họp thẩm định, trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thẩm định đề án và đồng ý thông qua điều kiện và thủ tục mở ngành dự kiến (Biên bản số 1003/BB-ĐHCT-HĐKHĐT, ngày 23/3/2023)</li> </ul> <p>Các kết luận chính trong biên bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua đề án mở ngành Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ, mã ngành 8520103 (kèm theo đề án)</li> <li>+ Ngành mới Kỹ thuật cơ khí, trình độ thạc sĩ đảm bảo về điều kiện bảo đảm chất lượng thực tế gồm đội ngũ giảng viên cơ hữu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, thư viện của Trường ĐHCT.</li> </ul>	Đáp ứng
IV	<b>Hồ sơ mở ngành đào tạo</b>		
1	Văn bản đề nghị mở ngành đào tạo:	Số tờ trình đề nghị mở ngành, 1079/TTr-ĐHCT ngày ký 29/3/2023	



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ không đáp ứng
2	Đề án mở ngành đào tạo đã được thẩm định theo quy định	Trường đã thực hiện việc thẩm định đề án mở ngành đào tạo theo quy định (Biên bản thẩm định đề án mở ngành của HĐKHĐT Trường ĐHCT, số 1003/BB-ĐHCT-HĐKHĐT ngày 23/3/2023)	
3	Cơ sở đào tạo có vi phạm nào đến mức mất quyền tự chủ mở ngành đào tạo hoặc không, thời gian vi phạm là khi nào?	Trường ĐHCT không có vi phạm nào đến mức mất quyền tự chủ mở ngành.	

**Kết luận:** Điều kiện mở ngành Kỹ thuật cơ khí trình độ thạc sĩ đã đáp ứng các tiêu chí theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 04/01/2021.

Kính đề nghị Hội đồng Trường cho phép Trường Đại học Cần Thơ đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí (mã ngành: 8520103).

**Nơi nhận:**

- Hội đồng trường;
- Hội đồng KH&ĐT
- Khoa SĐH; TTQLCL, Trường Bách Khoa
- Lưu VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

Hà Thanh Toàn